TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ PLEIKU** **TỈNH GIA LAI** Bản án số: 99/2023/HSST Ngày 27-6-2023	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PLEIKU, TỈNH GIA LAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa:* Ông Vũ Đình Nguyên
- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Bạch Quảng
2. Bà Nguyễn Thị Bắc

Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Đại Bình - Thư ký Tòa án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Phan Văn Hóa - Kiểm sát viên

Ngày 27 tháng 6 năm 2023, tại: Trụ sở Tòa án Nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 75/2023/HSST ngày 12 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 105/2023/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 6 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Văn H** (tên gọi khác: Không), sinh năm 1975, tại: Gia Lai. Nơi thường trú và nơi ở hiện tại: đường L, phường T, thành phố P, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 3/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn B (đã chết) và bà Võ Thị Đ, sinh năm 1947. Bị cáo có vợ là Dương Thị Thúy L, sinh năm 1975 và 03 người con (con lớn nhất sinh năm 2003 và nhỏ nhất sinh năm 2007).

Tiền sự: Không.

Tiền án: Không.

Bị cáo bị khởi tố từ ngày 16/01/2022 và bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho tới nay.

Có mặt

Những người tham gia tố tụng:

1. Người bị hại:

Anh Hà Trọng Kh, sinh năm 1986. Địa cH: đường V, phường T, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Có mặt

2. Người làm chứng:

Bà Dương Thị Thùy L, sinh năm 1975. Địa cH: đường L, phường T, thành

phố P, tỉnh Gia Lai. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Văn H và Hà Trọng Kh có quen biết nhau. Vào khoảng 20 giờ ngày 12/9/2022, Kh cùng với H và một số bạn bè đi chơi đánh bida tại đường Tăng Bạt Hổ, phường Yên Đỗ, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai. Trong lúc chơi bida, Kh và H phát sinh mâu thuẫn nên H cầm tuốc nơ vít đâm Kh nhưng không gây thương tích. Được bạn bè can ngăn nên Kh và H đi về. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, Kh bực tức vì bị H đánh nên gọi điện thoại cho H. Khi nói chuyện điện thoại với nhau, H và Kh tiếp tục thách thức và hẹn gặp nhau tại đường Vạn Kiếp, phường T, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai để đánh nhau. Khi đi tới chỗ hẹn, H cầm theo 01 dao rựa dài khoảng 60cm; Kh cầm theo dao nhọn (dao lê) rồi cả hai điều khiển xe mô tô đi đến điểm hẹn tại khu vực ngã ba đường Lê Đại Hành, đường Lý Thái Tổ và đường Vạn Kiếp, phường T, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai. Khi cả hai đi tới trước số nhà 65 đường Vạn Kiếp, phường T, thành phố Pleiku thì gặp nhau nên H dựng xe bên lề đường theo hướng đi của mình; Kh dựng xe giữa đường, khoảng cách của hai người là khoảng 15 mét. Lúc này, H cầm rựa bằng tay trái, Kh cầm dao nhọn lao vào nhau. Trong lúc đánh nhau, H cầm dao rựa bằng tay trái chém ngang qua lại trước mặt nên trúng vào vị trí 1/3 dưới cẳng tay trái của Kh. Lúc này, bà Dương Thị Thuỳ Loan là vợ của H vào can ngăn, nên H đi về. Kh được người thân đưa đến Trung tâm y tế thành phố Pleiku cấp cứu và điều trị đến ngày 15/9/2022 ra viện.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 417 ngày 26/12/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Ga Lai, kết luận thương tích của Hà Trọng Kh kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 22%; cơ chế gây thương tích do sự tác động trực tiếp của vật sắc có cạnh bén.

Về vật chứng: Đối với dao rựa mà H sử dụng gây thương tích và dao nhọn của Kh sử dụng khi đánh nhau bị thất lạc không thu hồi được.

Về dân sự: Quá trình điều tra, H đã bồi thường số tiền là 40.000.000 đồng. Kh yêu cầu H phải tiếp tục bồi thường 300.000.000 đồng.

Trong quá trình điều tra, bị cáo và bị hại khai nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung nêu trên.

Bản cáo trạng số: 97/CT-VKS ngày 11/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku quyết định truy tố đối với bị cáo Phạm Văn H, về tội: "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ Khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự

Tại phiên tòa:

Bị cáo H và Kh đã thỏa thuận được với nhau về việc bồi thường, bị cáo H phải tiếp tục bồi thường cho Kh số tiền là 20.000.000 đồng, đã bồi thường được 5.000.000 đồng trước ngày mở phiên tòa; số tiền còn phải tiếp tục bồi thường là

15.000.000 đồng.

Bị hại Kh đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Phạm Văn H và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo phạm tội: Cố ý gây thương tích".

- Áp dụng điểm đ Khoản 2 Điều 134; điểm b và s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51, Điều 38 và Điều 50 Bộ luật Hình sự;

Đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Văn H mức án từ 02 năm tù đến 02 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án; hình phạt bổ sung: Không.

- Về xử lý vật chứng: Không.

- Về dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận bồi thường của bị cáo và bị hại.

- Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo và bị hại không có ý kiến tranh luận tại phiên tòa.

Bị cáo Phạm Văn H nói lời nói sau cùng: Bị cáo thấy hối hận về hành vi của mình và xin được xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Pleiku, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Phạm Văn H tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị hại và người làm chứng; phù hợp với các tài liệu: Kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ đã thu thập có tại hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ khẳng định bị cáo đã thực hiện hành vi như sau:

Vào khoảng 22 giờ ngày 12/9/2022, tại khu vực ngã ba đường Lê Đại Hành, đường Lý Thái Tổ và đường Vạn Kiếp, thuộc phường T, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai, Phạm Văn H cầm dao rựa và Hà Trọng Kh cầm dao nhọn để đánh nhau. Khi đánh nhau, H cầm dao rựa bằng tay trái chém ngang qua lại trước mặt nên trúng vào vị trí 1/3 dưới cẳng tay trái của Kh gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 22%.

Bị cáo Phạm Văn H và Hà Trọng Kh có năng lực trách nhiệm hình sự và đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự theo luật định nên hoàn nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện nhằm giải quyết mâu thuẫn của các bên. Thương tích của Kh là do hành vi của bị cáo gây ra nhưng cũng có một phần lỗi của Kh dẫn tới thương tích này.

Hành vi dùng dao rựa (hung khí nguy hiểm) gây thương tích cho Kh với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 22% là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền được pháp luật bảo vệ về sức khỏe.

Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ khẳng định hành vi của bị cáo Phạm Văn H đã phạm vào tội: "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ Khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; đã bồi thường thiệt hại với số tiền tổng cộng là 45.000.000 đồng và thỏa thuận được với bị hại tiếp tục bồi thường 15.000.000 đồng. Do đó, Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị hại đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị hại cũng có một phần lỗi dẫn đến bị thương tích. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với các tình tiết này.

[5] Về hình phạt:

Bị cáo Phạm Văn H có nhân thân tốt, thể hiện đây là lần đầu phạm tội. Tuy nhiên, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội phạm nghiêm trọng. Nguyên nhân dẫn đến việc phạm tội xuất phát từ việc việc mâu thuẫn cá nhân giữa bị cáo và bị hại nhưng bị cáo lại chủ động đề xuất sử dụng vũ lực để giải quyết mâu thuẫn. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng hình phạt tù đối với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

Tuy nhiên, trong quá tình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, tích cực bồi thường thiệt hại và thỏa thuận được mức bồi thường nên thể hiện bị cáo đã ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình. Vì vậy, để giúp bị cáo tự cải tạo và thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật, Hội đồng xét xử sẽ xem xét áp dụng mức thấp của khung hình phạt tù như đề nghị của Kiểm sát viên.

[6] Về dân sự:

Bị cáo và bị hại Kh đã thỏa thuận được với nhau về mức bồi thường thiệt hại về sức khỏe tổng cộng là 60.000.000 đồng, hiện đã bồi thường 45.000.000 đồng, số tiền còn phải tiếp tục bồi thường là 15.000.000 đồng. Việc thỏa thuận bồi thường thiệt hại là tự nguyện; nội dung thoả thuận không vi phạm điều cấm của luật và

không trái đạo đức xã hội. Vì vậy, Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận bồi thường này.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với dao rựa mà H sử dụng gây thương tích và dao nhọn của Kh sử dụng khi đánh nhau bị thất lạc không thu hồi được. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[8] Về án phí:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

[9] Trong vụ án này, hành vi cố ý gây thương tích của Kh chưa được xem xét, giải quyết nên Hội đồng xét xử kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Pleiku và Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku tiếp tục xem xét hành vi này. Trường hợp hành vi của Kh có dấu hiệu tội phạm sẽ giải quyết bằng vụ án khác.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Văn H phạm tội: "Cố ý gây thương tích".

Căn cứ điểm đ Khoản 2 Điều 134, Điều 38, Điều 50; các điểm b, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Phạm Văn H 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Căn cứ Điều 30 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 590 Bộ luật Dân sự;

Buộc bị cáo Phạm Văn H phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bị hại Hà Trọng Kh số tiền 15.000.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Căn cứ Khoản 2 Điều 135 và Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a Khoản 1 Điều 23, Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Phạm Văn H phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 750.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

4. Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo và bị hại có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- VKSND tp Pleiku;
- Công an tp. Pleiku;
- Chi cục THADS Tp. Pleiku;
- Bị cáo, Người bào chữa (nếu có);
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Vũ Đình Nguyên